

Đại Nội Huế - Di sản lịch sử vô giá

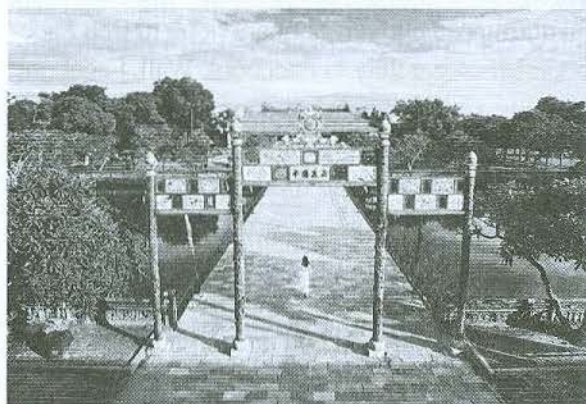
Kinh đô Huế là nơi có nhiều công trình kiến trúc mỹ thuật kỳ vĩ bậc nhất nước ta. Điển hình là quần thể di tích cung đình Huế, với phong cách kiến trúc đặc trưng của kinh đô Việt Nam thời kỳ nhà Nguyễn. Nằm ở bờ Bắc dòng sông Hương thơ mộng, Kinh thành Huế được xây dựng trên một mặt bằng diện tích hơn 500ha, chu vi 10 km, bao gồm Hoàng Thành và Tử Cấm Thành, được gọi chung là Đại Nội. Đây là trung tâm hành chính, chính trị của triều đình nhà Nguyễn và là nơi sinh hoạt của nhà vua và hoàng gia – khởi đầu từ vua Gia Long và kết thúc sau tuyên bố thoái vị của vua Bảo Đại trong cuộc Cách mạng tháng 8 năm 1945.

Theo phong thủy, khu Đại Nội có hệ thống kiến trúc mang tư tưởng chính trị biểu thị cho quyền uy của chế độ trung ương tập quyền nhà Nguyễn với sự kết hợp hài hòa nhuần nhuyễn giữa tính hoa kiến trúc phương Đông và phương Tây; vì thế, Thành Huế vừa có được nét cổ kính trang nghiêm nhưng cũng không kém phần hiện đại.

1. Khu Hoàng thành

Tháng 4 năm 1805, chúa Nguyễn đã huy động hơn 3 vạn lính và dân phu từ tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quy Nhơn đến Huế để thi công công trình. Hai năm sau, nhà vua còn huy động thêm 80.000 binh lính ở các tỉnh khác để tăng cường lao dịch ngày đêm. Thời gian đầu, thành được đắp bằng đất, gỗ ván bọc mặt ngoài, đến năm 1822 mới được xây gạch. Công trình xây dựng hoàn thành vào năm 1832 và được các đời vua kế nhiệm tu bổ nhiều lần cho phù hợp với điều kiện sống, văn hóa sinh hoạt của thời đại.

Theo sử sách, Hoàng thành Huế được thiết kế 4 cửa, bao gồm: Phía Đông là cửa Hiển Nhơn, phía Tây là cửa Chương Đức, phía Nam là Ngọ Môn và phía Bắc là cửa Hòa Bình. Trong các cửa trên, Ngọ Môn là cửa chính của Hoàng Thành. Công trình này được xây dựng vào năm 1834 với hai phần chính là đài - cổng và lầu Ngũ Phụng. Đài - cổng, được xây thành 5 lối đi phân theo cấp bậc: lối chính



*Từ Ngọ Môn nhìn vào Hoàng Thành;
phía xa là điện Thái Hòa.*

Ảnh: Tư liệu

dành cho vua, hai lối bên dành cho quan văn, quan võ; còn lại hai lối bên cùng là binh lính và voi ngựa theo hầu. Lầu Ngũ Phụng đặt phía trên đài - cổng được xây dựng bằng 100 cây cột gỗ lim và nhiều đường nét thiết kế tinh xảo. Đặc biệt, mái tầng trên chia thành 9 bộ, bộ chính giữa lợp ngói lưu ly vàng và tám bộ còn lại lợp màu xanh. Đây cũng chính là nơi chứng kiến sự kiện vua Bảo Đại đọc Tuyên ngôn Thoái vị và trao chính quyền lại cho chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày 25.8.1945, đánh dấu sự chấm dứt chế độ phong kiến hơn một nghìn năm ở nước ta.

Từ cửa Ngọ Môn vào điện Thái Hòa là nơi thiết đại triều và tiếp sứ thần, có nhiều cầu, hồ và những công trình nguy nga tráng lệ. Đây là công trình quan trọng nhất trong khu vực Hoàng thành Huế - nơi các vị vua nhà Nguyễn ngự trên ngai vàng cai trị đất nước trong hơn 100 năm. Theo các nhà nghiên cứu, chữ “Thái” là sự lớn lao, to rộng; chữ “Hòa” hàm ý “hài hòa, hòa hợp”, cuộc sống hòa hợp âm và dương, hòa hợp giữa trời - đất với vạn vật. Như vậy, ý nghĩa về hai chữ “Thái Hòa” của công trình kiến trúc là sự gửi gắm ước nguyện của các vua nhà Nguyễn về một nền thái bình no ấm, đất nước và vương triều phát triển thịnh vượng.

Được khởi công xây dựng đầu năm 1805 và

hoàn thành vào tháng 10 cùng năm, điện Thái Hòa là một trong những công trình tiêu biểu của kiến trúc cung đình Huế với kiểu dáng “trùng thiềm điệp ốc” tức là hai bộ mái trên một mặt nền. Cả điện có 80 chiếc cột bằng gỗ lim được sơn son thiếp vàng và trang trí hoa văn rồng mây với hàng trăm bài thơ chữ Hán trong các bức họa ở phần nội thất đã đem lại nét duyên dáng cho công trình đồ sộ này. Đặc biệt, phía trên ngai vàng trong điện còn trang trí 9 con rồng được thiếp vàng rực rỡ. Phía trước điện Thái Hòa là sân Đại triều nghi, nơi các quan đứng dự lễ Đại triều. Sân có 2 tầng, được lát đá Thanh, hai bên dựng 2 hàng bia đá nhỏ, trên có khắc thứ bậc của các quan từ nhất phẩm đến cửu phẩm. Cùng với điện chính kể trên, khu vực này còn có thêm các điện, cung, lầu, khác như: Điện Phụng Tiên, Cửu đỉnh, các cung Diên Thọ (các bà mẹ vua ở), cung Trường Sanh (các bà nội vua ở), các kho tàng, vườn Thượng Uyển ... Ngoài ra, khu vực thờ cúng tổ tiên cũng được xây dựng theo quy hoạch miếu thờ riêng biệt như: Triệu miếu, Thái miếu, Hưng miếu, Thế miếu, Tương truyền, khi xây dựng kinh thành, có tới 8 làng thuộc khu vực xây dựng đã phải dời đi và hai đoạn nhánh sông Hương là Bạch Yến và Kim Long đã bị lấp.

2. Tử Cấm thành

Tử Cấm Thành được xây dựng đối xứng qua trục chính, kéo dài từ Ngọ Môn đến lầu Tứ Phương Vô Sự. Tử Cấm Thành có 7 cửa: bao gồm Đại Cung môn, Hưng Khánh, Đông An, Gia Tường, Tây An, Tường Loan và Nghi Phụng (những cửa này có một số thay đổi về sau này như san lấp, xây mới hay đổi tên qua các thời kỳ)... Trong các cửa, Đại Cung môn là cửa chính vào Tử Cấm thành.

Tử Cấm thành có rất nhiều công trình, trong đó nổi bật nhất là điện Cần Chánh. Theo sử sách ghi chép lại, Cần Chánh là ngôi điện dùng làm nơi thượng triều của nhà vua. Ngoài ra, điện còn là nơi tiếp đón các sứ bộ quan trọng, nơi tổ chức các buổi tiệc tùng trong những dịp khánh hỷ. Điện được xây dựng năm Gia Long thứ 3 (1804), sau đó còn được tu bổ nhiều lần. Đây là ngôi điện có kết cấu gỗ lớn và đẹp nhất trong Tử Cấm thành. Diện tích, mặt

nền gần 1.000m². Chính điện 5 gian, 2 chái kép, tiền điện 7 gian, 2 chái đơn, hai bên đông tây có 4 hồi lang mỗi bên 5 gian. Toàn bộ khung gỗ gồm 80 chiếc cột bằng gỗ lim. Phần lớn kết cấu bộ khung bên trên đều được chạm trổ trang trí rất tinh xảo, công phu, thể hiện trình độ kỹ thuật và mỹ thuật ở giai đoạn đỉnh cao của kiến trúc truyền thống Việt Nam thế kỷ 19. Trong điện, ở gian giữa của nhà chính đặt ngự tọa, hai bên treo các bức tranh gương thể hiện cảnh đẹp Kinh đô và bản đồ các tỉnh trong nước lồng trong khung kính. Không chỉ có thế, đây còn là nơi trưng bày nhiều báu vật của triều Nguyễn như các đồ sứ quý hiếm của Trung Hoa, các hòm tượng ấn vàng, ấn ngọc của triều đại... (Rất tiếc, ngôi đền này bị phá hủy hoàn toàn vào năm 1947 và hiện nay đang trong quá trình thực hiện dự án phục nguyên).

Hai bên điện Cần Chánh có nhà Tả Vu, Hữu Vu là nơi các quan ngoài chờ và sửa sang, chỉnh đốn quan phục trước khi thiết triều. Sau lưng điện Cần Chánh là khu vực ăn ở, sinh hoạt của vua và gia đình cùng những người phục vụ như: điện Cần Thành (chỗ ở của vua), cung Khôn Thái (chỗ ở của Hoàng Quý Phi và các phi tần thuộc nội cung), Thượng Thiện Đường (nơi phục vụ ăn uống)... Ngoài ra, còn có những cung điện khác và một số công trình kiến trúc khác dành cho tín ngưỡng tâm linh.

Theo tài liệu, tính đến khi công trình hoàn thành vào thời vua Minh Mạng, Đại Nội Kinh thành Huế có tất cả khoảng 147 công trình. Trong đó, rất nhiều công trình từ lớn đến nhỏ được xây dựng trong khu vực Hoàng Thành với quy mô khác nhau. Trải qua bao thăng trầm lịch sử, Đại Nội vẫn giữ được “vóc dáng” của công trình kiến trúc cung đình mang sắc thái rất Huế của nhà Nguyễn; là di sản lịch sử vô giá của dân tộc và là thành quả lao động của hàng vạn người Việt Nam trong suốt một thời gian dài; minh chứng cho sự tồn tại của triều đại phong kiến cuối cùng ở Việt Nam.

(Trần Vũ.tổng hợp tài liệu)